

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU
TRƯỜNG NUÔI DẠY TRẺ
KHIẾM THỊ HỮU NGHỊ
Số: 41/BC-KTHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 26 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 02 thực hiện Quyết định 131/QĐ-TTg-CP ngày 25/01/2022.

Thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 18 tháng 04 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 1490/KH-SGDĐT ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030, đối với các cơ sở giáo dục Mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh; (*Trường CĐSP tỉnh và ĐH Bà Rịa-Vũng Tàu không căn cứ văn bản này*).

Trường Nuôi dạy trẻ Khiếm thị Hữu Nghị Sơ kết 02 thực hiện Quyết định 131/QĐ-TTg-CP ngày 25/01/2022; như sau:

I. Thông tin chung

- Tên cơ quan báo cáo: Trường nuôi dạy trẻ Khiếm thị Hữu Nghị.
- Họ và tên người lập báo cáo: Nguyễn Thị Thúy; điện thoại di động: 0974797400

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên cụ thể như sau:

Kế hoạch số 453/KH-SGDĐT của Sở giáo dục và đào tạo về việc thực hiện “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” năm 2023.

Kế hoạch số 308/KH-SGDĐT của Sở giáo dục và đào tạo về việc triển khai thực hiện “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” cảu năm học 2023-2024.

Ban hành Kế hoạch số 237/KH-KTHN ngày 23/9/2023 của Trường NDT Khiếm Thị HN về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023-2024.

III. Kết quả thực hiện Đề án

1. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

a) Về phương tiện, đường truyền, phần mềm đáp ứng yêu cầu về tham gia các hoạt động dạy và học trực tuyến: Trường đã rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp

trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy, học và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong đơn vị.

Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục (thực hiện rà soát các phần mềm bảo mật, chống virus các máy vi tính trong đơn vị để trang bị bổ sung).

b) Trang bị máy tính học môn tin học theo từng cấp học:

Nhà trường đã trang bị phòng máy tính riêng cho học sinh gồm 19 máy , với đầy đủ thiết bị, đường truyền để phục vụ cho hoạt động dạy và học trực tuyến.

Khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân: Đối tượng là học sinh khuyết tật nên không thực hiện được các ứng dụng về dạy học trực tuyến, sử dụng máy tính còn hạn chế.

2. Kết quả chuyển đổi số hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học

Các nền tảng dạy và học trực tuyến; Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học:

Về tiếp cận giáo dục trực tuyến:

+Về học sinh: Do đối tượng của trường là học sinh khuyết tật nên không có khả năng tham gia học trực tuyến.

+ Về giáo viên: 100% giáo viên có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) để ứng dụng CNTT để đổi mới phương thức tổ chức giáo dục.

Về môi trường giáo dục trực tuyến: giáo viên nhà trường đã tích cực tìm kiếm, khai thác kho học liệu trực tuyến quốc gia đáp ứng yêu cầu triển khai nội dung chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Kết quả chuyển đổi số trong hoạt động quản trị, quản lý và cơ sở dữ liệu

Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch vụ hỗ trợ của Nhà nước và các cơ sở giáo dục

- Về quản trị nhà trường: trường áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trong đó: 100% người học, 100% nhà giáo được quản lý bằng hồ sơ số với định danh theo quy định của quốc gia. Đã thực hiện 100% học sinh, được quản lý hồ sơ số trên VnEdu, đối với giáo viên đã nhập 100% thông tin giáo viên, mã định danh lên CSDL do Bộ Nội vụ triển khai; 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu được quản lý bằng hồ sơ số. Đã thực hiện 100% nhập thông tin cơ sở vật chất và thống kê trên phần mềm EMIS.

- Về quản lý giáo dục: Hệ thống thông tin quản lý giáo dục được vận hành hiệu quả, trong đó: Cơ sở dữ liệu được hoàn thiện, kết nối thông suốt đảm bảo cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, tin cậy và kịp thời; được kết nối và chia sẻ hiệu quả với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Toàn bộ

hồ sơ công việc được số hóa trên hệ thống iDesk đạt tỉ lệ 100%.

Khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân.

4. Kết quả phát triển nguồn nhân lực

a) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số;

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên thông qua các Cuộc họp trực tiếp triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024.

Tạo chuyên mục Chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử để đăng tải các thông tin về chuyển đổi số của ngành, trường.

Tạo điều kiện cho giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường tham gia đầy đủ các lớp Bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số do Sở giáo dục tổ chức.

b) Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục;

Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số nhà trường. Tổ chức thực hiện và tuyên truyền đến giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Trang web trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thúy